

### CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 326/QĐ-CDKT về việc phê duyệt và ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng chỉnh sửa năm 2023 của Hiệu trưởng trường CDKTCN Hà Nội)

<b>Tên ngành, nghề</b>	<b>: LOGISTICS</b>
<b>Trình độ đào tạo</b>	<b>: Trung cấp</b>
<b>Mã ngành, nghề</b>	<b>: 5340113</b>
<b>Điều kiện đầu vào</b>	<b>: Tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc trung học cơ sở</b>
<b>Thời gian đào tạo</b>	<b>: 1.5 – 2 năm</b>

#### 1. Giới thiệu chương trình:

- Đào tạo học sinh nghề Logistics có đủ kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp, phẩm chất chính trị, đạo đức, tác phong nghề nghiệp và sức khỏe tốt, có kiến thức cơ bản về doanh nghiệp, nắm vững kiến thức chuyên sâu về quản lý kho bãi, vận tải, xếp dỡ, xuất nhập hàng trong các siêu thị, các doanh nghiệp kinh doanh Logistics. Có cơ hội để phát triển để đảm đương công việc của một nhân viên các bộ phận: Logistics, giao nhận, điều phối kho,....

- Trên cơ sở nền tảng kiến thức cơ bản và chuyên ngành đã được học, học sinh có thể học lên các bậc học cao hơn, đáp ứng yêu cầu phát triển của bản thân và nhu cầu của xã hội.

#### 2. Mục tiêu đào tạo

##### \* Về kiến thức:

- Kiến thức chung:

+ Hiểu và trình bày được những kiến thức cơ bản về Chủ nghĩa Mác Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

+ Hoàn thành chương trình giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng theo quy định của Bộ Lao động TBXH

+ Hiểu và trình bày được những kiến thức về tin học

+ Hiểu và trình bày được những kiến thức về ngoại ngữ

- Kiến thức chuyên môn:

- Hiểu và trình bày được kiến thức về các loại hàng hóa, tiêu chuẩn vệ sinh và an toàn hàng hóa, quy trình nhận hàng, xuất hàng; các trang thiết bị, dụng cụ lưu hàng và phương tiện vận chuyển trong kho.

- Hiểu và trình bày được hệ thống tổ chức kho; cách thức đóng kiện hàng hóa, bốc dỡ hàng hóa, kiểm tra xuất – nhập hàng.

- Hiểu và trình bày được phương pháp lập kế hoạch và tổ chức công việc trong kho, tuyển dụng nhân sự và đánh giá công việc trong kho.

- Hiểu và trình bày được các quy định của pháp luật về lao động, an toàn lao động và PCCC.

- Hiểu và trình bày được các phương pháp làm việc nhóm và quan hệ thương mại với khách hàng và nhà cung cấp.

\*Về kỹ năng:

- Thực hiện được việc quản lý kho bãi; hiểu biết các loại hàng hóa, tiêu chuẩn vệ sinh và an toàn hàng hóa, hệ thống kho, quy trình nhận hàng, dỡ hàng, các chứng từ thương mại.
- Thực hiện được quy trình xuất hàng, đóng kiện hàng hóa, bốc dỡ hàng hóa, kiểm tra xuất hàng và đảm bảo chính xác các chứng từ thương mại liên quan đến việc xuất hàng.
- Lập kế hoạch và tổ chức công việc trong kho, đánh giá công việc trong kho.
- Thực hiện được thủ tục kiểm kê hàng hóa, biết cách phân tích các chỉ số liên quan đến hiệu năng quản lý kho và nghiệp vụ bổ sung hàng hóa.
- Sử dụng thành thạo các ứng dụng tin học văn phòng theo chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT ban hành theo Thông tư 03/2014/TT – BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông.
- Năng lực sử dụng Tiếng Anh theo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

**\* Về năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm**

- Chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy định và thời gian làm việc.
- Chủ động sáng tạo trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.
- Có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau.
- Tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ Logistics.
- Tự chịu trách nhiệm về công việc của mình theo nguyên tắc an toàn nghề nghiệp và đạo đức nghề nghiệp.
- Có thái độ hòa nhã với đồng nghiệp, khách hàng, đối tác và luôn bình tĩnh xử lý mọi tình huống xảy ra trong công việc.

**3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:**

- Nhân viên quản lý kho hàng
- Nhân viên giao nhận hàng hóa

**4. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:**

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 50 Tín chỉ
- Số lượng môn học, mô đun: 21
- Khối lượng các môn học chung: 255 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 750 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 476 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 494 giờ

**5. Tổng hợp năng lực của ngành nghề**

TT	Mã năng lực	Tên năng lực
<b>I</b>	<b>Năng lực cơ bản (năng lực chung)</b>	
1	NLCB-01	Năng lực về chính trị, pháp luật
2	NLCB-02	Năng lực về giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng và an ninh
3	NLCB-03	Năng lực Tiếng Anh
4	NLCB-04	Năng lực Tin học
<b>II</b>	<b>Năng lực cốt lõi (năng lực chuyên môn)</b>	
5	NLCL-01	Sắp xếp hàng hóa có trong kho
6	NLCL-02	Kiểm tra và đảm bảo tiêu chuẩn hàng hóa trong kho

<b>TT</b>	<b>Mã năng lực</b>	<b>Tên năng lực</b>
7	NLCL-03	Thực hiện các thủ tục xuất nhập hàng hóa
8	NLCL-04	Tiếp nhận và kiểm tra các chứng từ yêu cầu xuất nhập theo quy định
9	NLCL-05	Thực hiện việc xuất/nhập hàng hóa
10	NLCL-06	Ghi phiếu nhập, xuất kho
11	NLCL-07	Theo dõi số lượng hàng hóa xuất nhập tồn
12	NLCL-08	Theo dõi hàng tồn kho, đảm bảo hàng hóa luôn ở định mức tồn kho tối thiểu
13	NLCL-09	Hỗ trợ và thực hiện công việc kiểm kho
14	NLCL-10	Tiếp nhận thông tin bảo quản, lưu kho và vận chuyển hàng hóa
15	NLCL-11	Bố trí không gian, điều kiện môi trường thích hợp để sắp xếp bảo quản hàng hóa tốt nhất
16	NLCL-12	Lựa chọn phương thức vận chuyển phù hợp theo từng mặt hàng và khoảng cách di chuyển
17	NLCL-13	Giám sát chất lượng hàng hóa đang nhập kho, xuất kho hoặc lưu trữ trong kho
<b>III</b>	<b>Năng lực nâng cao</b>	
21	NLNC-01	Lên kế hoạch thời gian, nhân sự, phương tiện, không gian kho... cùng những dự toán chi
22	NLNC-02	Năng lực đề xuất cải tiến và phát triển hoạt động quản lý kho

## 6. Nội dung chương trình:

Mã MH/ MĐ	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Thi/Kiểm tra
<b>I</b>	<b>Các môn học chung</b>	<b>12</b>	<b>255</b>	<b>94</b>	<b>148</b>	<b>13</b>
MH20001	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2
MH 02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH 202	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH21002	Giáo dục quốc phòng và An ninh	2	45	21	21	3
MĐ11111	Tin học	2	45	15	29	1
MH14005	Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	4	90	30	56	4
<b>II</b>	<b>Các môn học, mô đun chuyên môn</b>	<b>38</b>	<b>810</b>	<b>382</b>	<b>406</b>	<b>22</b>
<b>II.1</b>	<b>Môn học, mô đun cơ sở</b>	<b>12</b>	<b>195</b>	<b>159</b>	<b>28</b>	<b>8</b>
MH09512	Marketing căn bản	3	45	43	0	2
MH09006	Quản trị doanh nghiệp	3	60	30	28	2

Mã MH/ MĐ	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Thi/Kiểm tra
MH09901	Kỹ năng làm việc nhóm trong logistics	3	45	43	0	2
MH09902	Tổng quan về hàng hóa	3	45	43	0	2
<b>II.2</b>	<b>Môn học, mô đun chuyên môn</b>	<b>20</b>	<b>495</b>	<b>163</b>	<b>322</b>	<b>10</b>
MH09903	Quản lý kho bãi	3	45	43	0	2
MH09501	Bảo quản hàng hóa	2	45	15	29	1
MH09056	Xếp dỡ và vận chuyển hàng hóa	2	45	15	29	1
MH09057	Quản trị Logistics	3	60	30	28	2
MH09063	Dịch vụ khách hàng trong logistics	3	60	30	28	2
MH09065	Quản lý chuỗi cung ứng	3	60	30	28	2
MH09904	Thực tập tốt nghiệp	4	120	0	120	0
<b>II.3</b>	<b>Môn học, mô đun tự chọn</b> (Chọn 2 trong 4 học phần)	<b>6</b>	<b>120</b>	<b>60</b>	<b>56</b>	<b>4</b>
MH09058	Nhập và xuất hàng	3	60	30	28	2
MH09008	Quản trị chất lượng	3	60	30	28	2
MH09073	Quản trị nguồn nhân lực	3	60	30	28	2
MH09304	Kỹ thuật soạn thảo văn bản	3	60	30	28	2
	<b>Tổng cộng</b>	<b>50</b>	<b>1005</b>	<b>476</b>	<b>494</b>	<b>35</b>

## 7. Hướng dẫn sử dụng chương trình

### 7.1. Các môn học chung bắt buộc theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Giáo dục quốc phòng và An ninh: thực hiện theo Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTBXH, ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Tin học: thực hiện theo Thông tư số 11/2018/TT-BLĐTBXH, ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Giáo dục thể chất thực hiện theo Thông tư số 12/2018/TT-BLĐTBXH, ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Pháp luật thực hiện theo Thông tư số 13/2018/TT-BLĐTBXH, ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Giáo dục chính trị thực hiện theo Thông tư số 24/2018/TT-BLĐTBXH, ngày 6 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Tiếng Anh thực hiện theo Thông tư số 03/2019/TT-BLĐTBXH, ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

## **7.2. Hướng dẫn thực hiện chương trình đào tạo đối với đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tích lũy tín chỉ**

- Thực hiện theo Thông tư 04/2022/TT-BLĐTBXH, ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ và;

- Thực hiện theo Quyết định số 317/QĐ-CĐKT, ngày 21 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ của Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội.

## **7.3. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa**

- Đề học sinh có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, khoa chuyên môn có thể bố trí cho học sinh tham quan ngắn một số cơ sở doanh nghiệp đang sản xuất kinh doanh phù hợp với nghề đào tạo.

- Các hoạt động ngoại khóa khác: Thực hiện theo các kế hoạch hành động của Đoàn Thanh niên của Nhà trường, theo kế hoạch hoạt động của các Câu lạc bộ hoặc theo các chương trình do khoa chuyên môn chủ quản tổ chức.

- Thời gian cho các hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa.

## **7.4. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ và thi kết thúc môn học, mô-đun**

### **7.4.1. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ**

Thực hiện theo Khoản 1, Điều 12 của Quy chế ban hành theo Quyết định số 317/QĐ-CĐKT, ngày 21 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ của Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội.

### **7.4.2. Hướng dẫn tổ chức thi kết thúc môn học, mô-đun**

- Thực hiện theo Khoản 2, Điều 12 và Khoản 1, khoản 2, Điều 13 của Quy chế ban hành theo Quyết định số 317/QĐ-CĐKT, ngày 21 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ của Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội, và:

- Quy chế ban hành theo Quyết định số 377/QĐ-CĐKT, ngày 08 tháng 08 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức thi kết thúc môn học, mô-đun tại Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội.

## **7.5. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp**

Chương trình đào tạo này được tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tích lũy tín chỉ. Việc xét công nhận tốt nghiệp được thực hiện với các điều kiện theo Điều 15 của Quy chế ban hành theo Quyết định số 317/QĐ-CĐKT, ngày 21 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ của Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội.

**SƠ ĐỒ MỐI LIÊN HỆ VÀ TIỀN TRÌNH ĐÀO TẠO CÁC MÔN HỌC, MÔ ĐUN  
TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**



